

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy định xét thi đua, khen thưởng, học bổng và
trợ cấp học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy**

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDDT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 05/4/2016 về ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 06/4/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-BLĐTBXH ngày 09/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-ĐHSPKTVL-ĐT ngày 20/02/2025 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long về việc ban hành quy chế đào tạo đại học theo học chế tín chỉ;

Căn cứ nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của các tỉnh phía Nam, đặc biệt là khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành Quy định xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên hệ chính quy. (Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Thay thế QĐ số 70/QĐ-ĐHSPKTVL-CTSV ngày 20/08/2024 và QĐ số 71/QĐ-ĐHSPKTVL-CTSV ngày 20/08/2024.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa, Bộ môn, Trung tâm và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, Phòng CTSV.



PGS.TS. Nguyễn Thanh Tùng

QUY ĐỊNH

Xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên hệ chính quy

(Kèm theo Quyết định số 201/QĐ-DHSPKTVL ngày 26 tháng 8 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long)

Chương I.

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về việc xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.
2. Quy định này áp dụng cho sinh viên đại học hệ chính quy có thành tích xuất sắc trong học tập và các lĩnh vực hoạt động khác theo quy định của nhà trường.
3. Văn bản này quy định sinh viên được duyệt xét khen thưởng, cấp học bổng khuyến khích học tập, cấp học bổng sư phạm kỹ thuật, trợ cấp học tập phải hoàn thành nhiệm vụ học phí.

Điều 2. Nguồn quỹ khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập

1. Quỹ khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập được phân bổ từ nguồn thu học phí đào tạo hệ chính quy, các chương trình dự án đóng góp tài trợ xã hội. Quỹ học bổng được phân bổ cho từng khoa, từng khóa học, từng ngành căn cứ vào số lượng sinh viên.
2. Căn cứ vào tổng nguồn thu học phí hình thức đào tạo chính quy, Hiệu trưởng quyết định tổng quỹ khen thưởng, học bổng; chỉ tiêu học bổng cùng mức chi học bổng, trợ cấp học tập cho từng ngành và khóa đào tạo.

Điều 3. Mục đích và nguyên tắc xét thi đua, khen thưởng

1. Mục đích

- a) Công tác khen thưởng sinh viên nhằm động viên, tôn vinh kịp thời tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong học tập, các hoạt động đoàn thể cũng như các cuộc thi trong và ngoài nước.
- b) Xây dựng môi trường giáo dục toàn diện.
- c) Xây dựng mẫu hình sinh viên Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long: bản lĩnh - tự tin - năng động - sáng tạo - trách nhiệm - hội nhập.
- d) Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho sinh viên.

2. Nguyên tắc

a) Bảo đảm chính xác, kịp thời, công khai, minh bạch.

b) Tập thể (lớp, chi đoàn, chi hội), cá nhân sinh viên có thành tích tiêu biểu trong học tập, nghiên cứu khoa học, công tác Đoàn, Hội, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động xã hội,... tùy theo mức độ, đều được thưởng về mặt vật chất (bằng tiền hoặc hiện vật) nhằm động viên kịp thời sự cố gắng phấn đấu của tập thể, cá nhân.

c) Tập thể, cá nhân có nhiều thành tích được thưởng trong cùng một đợt hoặc trong cùng một nội dung thì chỉ nhận được một phần thưởng mức cao nhất.

d) Tránh dùng kinh phí (quỹ thưởng) để trao thưởng trùng lặp cho các tập thể, cá nhân có cùng một thành tích xét thưởng.

Điều 4. Các loại học bổng và trợ cấp học tập

1. Học bổng khuyến khích học tập (KKHT) là loại học bổng cấp cho sinh viên có thành tích học tập xuất sắc trong quá trình học tập. Mục đích của loại học bổng này là động viên khuyến khích sinh viên phấn đấu trong học tập và rèn luyện. Học bổng KKHT được xét cấp theo từng học kỳ chính của năm học, căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của cá nhân sinh viên trong học kỳ liền trước đó.

2. Học bổng Sư phạm kỹ thuật (SPKT) tương ứng với mức cao nhất (mức 1) của học bổng khuyến khích học tập, là loại học bổng được cấp cho sinh viên theo học hệ sư phạm kỹ thuật - giáo dục nghề nghiệp, nhằm mục đích hỗ trợ tài chính cho sinh viên trong quá trình học tập. Mục tiêu của học bổng SPKT là khuyến khích sinh viên theo đuổi ước mơ làm việc trong lĩnh vực giảng dạy và đào tạo nghề, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giảng viên giáo dục nghề nghiệp.

3. Học bổng do doanh nghiệp tài trợ là một khoản hỗ trợ tài chính dành cho sinh viên do các doanh nghiệp, tổ chức bên ngoài trường cấp nhằm khuyến khích cho sinh viên học tập, nghiên cứu hoặc hỗ trợ tài chính cho những sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

4. Học bổng vượt khó cho sinh viên là khoản hỗ trợ tài chính được cấp cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nhưng có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện. Học bổng này nhằm khuyến khích tinh thần vượt khó, tạo điều kiện để sinh viên tiếp tục con đường học vấn.

5. Trợ cấp học tập cho sinh viên là khoản hỗ trợ tài chính do nhà trường phân bổ từ nguồn thu học phí đào tạo hệ chính quy, các chương trình dự án đóng góp tài trợ xã hội dành cho sinh viên thuộc diện hộ nghèo, khuyết tật, mồ côi chưa đủ điều kiện xét cấp học bổng, nhằm giúp đỡ sinh viên trang trải chi phí học tập và sinh hoạt.

Điều 5. Hội đồng xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập

1. Thẩm quyền thành lập:

a) Phòng CTSV tham mưu ra quyết định thành lập Hội đồng xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên đại học chính quy trình Hiệu trưởng phê duyệt. Sau đây gọi tắt là Hội đồng khen thưởng.

b) Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, tổ chức các hoạt động của Hội đồng khen thưởng.

2. Thành phần hội đồng:

a) Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng Trường.

b) Thường trực hội đồng: Trưởng phòng CTSV.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo của các Phòng ban có liên quan, Khoa chuyên môn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.

d) Thư ký: giảng viên phụ trách công tác xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên đại học chính quy trực thuộc phòng CTSV.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng:

Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn, tham mưu và tổ chức họp xét thi đua, khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên đại học chính quy nhằm đảm bảo tính dân chủ, công bằng, công khai đúng đối tượng, đúng quy định.

Chương II.

CÔNG TÁC XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm trong công tác xét thi đua, khen thưởng

1. Hiệu trưởng

a) Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến công tác khen thưởng cho sinh viên.

b) Thành lập Hội đồng khen thưởng.

2. Phòng Công tác sinh viên (CTSV) là đơn vị thường trực về công tác tổ chức khen thưởng cho sinh viên có nhiệm vụ tham mưu về chủ trương, chính sách, tổ chức công tác khen thưởng sinh viên. Chủ trì phối hợp và chịu trách nhiệm soạn thảo quyết định khen thưởng, in giấy khen, chuẩn bị phần thưởng bằng hiện vật trình Hiệu trưởng xem xét quyết định và tổ chức trao phần thưởng.

3. Các Phòng, Khoa, Trung tâm, Bộ môn, Đoàn trường, Hội Sinh viên: Đề xuất khen thưởng sinh viên có thành tích tiêu biểu lên Ban Giám hiệu thông qua Phòng CTSV.

Điều 7. Danh hiệu khen thưởng

1. Khen thưởng đối với cá nhân:

a) Khen thưởng định kỳ cho sinh viên theo học kỳ, năm học:



- Sinh viên Xuất sắc
- Sinh viên Giỏi
- b) Khen thưởng cho sinh viên toàn khóa học:
 - Sinh viên Xuất sắc toàn khóa
- c) Khen thưởng thủ khoa đầu khóa:
 - Thủ khoa Trường
 - Thủ khoa Khoa chuyên môn.
- d) Khen thưởng trong các lĩnh vực và hoạt động khác:
 - Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong các kỳ thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế.
 - Có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Trường, Đoàn, Hội, các hoạt động xã hội, từ thiện.
- 2. Khen thưởng đối với tập thể:
 - a) Khen thưởng định kỳ (học kỳ, năm học):
 - Tập thể lớp Xuất sắc.
 - Tập thể lớp Tiên tiến.
 - b) Khen thưởng trong các lĩnh vực và hoạt động khác:
 - Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong các cuộc thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế;
 - Có thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào.

Điều 8. Tiêu chuẩn khen thưởng định kỳ theo học kỳ, năm học

1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua cá nhân:
 - a) Sinh viên được xét đạt danh hiệu "Sinh viên Xuất sắc" nếu có xếp loại học tập trong học kỳ, năm học đạt Xuất sắc và xếp loại rèn luyện Xuất sắc.
 - b) Sinh viên được xét đạt danh hiệu "Sinh viên Giỏi" nếu có xếp loại học tập trong học kỳ, năm học đạt từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.
 - c) Xếp loại học tập và rèn luyện được xác định theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
 - d) Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật, sinh viên nợ học phần, sinh viên có xếp loại học tập học kỳ và năm học đó từ Khá trở xuống.
2. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lớp Xuất sắc":

a) Có từ 10% sinh viên xếp loại học lực từ Giỏi trở lên, không có sinh viên xếp loại học lực yếu.

b) Không có sinh viên xếp loại rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

c) Sĩ số lớp tối thiểu là 20 sinh viên.

3. Tiêu chuẩn danh hiệu "Tập thể lớp Tiên tiến":

a) Có từ 25% SV xếp loại học lực từ Khá trở lên và sinh viên xếp loại từ yếu trở xuống phải nhỏ hơn 10%.

b) Không có sinh viên xếp loại rèn luyện kém, bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

c) Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường; có sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học hoặc tham gia trong các kỳ thi từ cấp trường về văn hóa, chuyên môn, tay nghề, thể dục thể thao, văn nghệ.

d) Sĩ số lớp tối thiểu là 20 sinh viên.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng toàn khóa

1. Sinh viên được xét đạt danh hiệu "Sinh viên Xuất sắc toàn khóa" nếu có kết quả học tập toàn khóa đạt loại Xuất sắc và kết quả rèn luyện đạt loại xuất sắc (từ 90 điểm trở lên).

2. Xếp loại học tập và rèn luyện được xác định theo Quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Không xét khen thưởng đối với sinh viên bị kỷ luật hoặc học chậm tiến độ.

Điều 10. Tiêu chuẩn khen thưởng thủ khoa đầu khóa

1. Thủ khoa đầu khóa được xét dựa trên kết quả tuyển sinh đại học chính quy hàng năm với hai danh hiệu "Thủ khoa Trường" và "Thủ khoa Khoa chuyên môn".

2. Việc xét khen thưởng thủ khoa đầu khóa được thực hiện dựa trên điểm thi THPT Quốc gia năm hiện hành của tổ hợp môn xét tuyển vào trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật Vĩnh Long (không nhân hệ số, không cộng điểm ưu tiên), sau đây gọi là tổng điểm.

3. Sinh viên đạt danh hiệu "Thủ khoa Trường" nếu nhập học với tổng điểm cao nhất Trường.

4. Sinh viên đạt danh hiệu "Thủ khoa Khoa chuyên môn" nếu nhập học với tổng điểm cao nhất Khoa (xét chung tất cả các ngành do Khoa chuyên môn đào tạo).



Điều 11. Tiêu chuẩn khen thưởng đối với cá nhân, tập thể đạt thành tích trong các lĩnh vực và hoạt động khác

1. Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong các cuộc thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế hoặc có thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào.

a) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi Olympic quốc tế các môn học, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật quốc tế, thi kỹ năng nghề thế giới.

b) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi Olympic Châu Á, kỳ thi kỹ năng nghề Châu Á.

c) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi kỹ năng nghề Đông Nam Á.

d) Đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích trong kỳ thi Olympic quốc gia các môn học, thi kỹ năng nghề quốc gia.

e) Các thành tích được xét cụ thể khi đạt giải hoặc đã có các đóng góp trực tiếp cho phong trào (kèm theo minh chứng và báo cáo thành tích).

2. Các trường hợp đặc biệt ngoài quy định này do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 12. Định mức khen thưởng định kỳ

1. Đối với thành tích học tập và rèn luyện trong học kỳ:

a) Tập thể:

- Danh hiệu "Tập thể lớp Xuất sắc": 1.000.000đ/tập thể.

- Danh hiệu "Tập thể lớp Tiên tiến": 500.000đ/tập thể.

b) Cá nhân:

- Danh hiệu "Sinh viên Xuất sắc": 200.000đ/sinh viên.

2. Đối với thành tích học tập và rèn luyện trong năm học:

a) Tập thể:

- Danh hiệu "Tập thể lớp Xuất sắc": 1.500.000đ/tập thể.

- Danh hiệu "Tập thể lớp Tiên tiến": 1.000.000đ/tập thể.

b) Cá nhân:

- Danh hiệu "Sinh viên Xuất sắc": 400.000đ/sinh viên.

3. Đối với thành tích học tập và rèn luyện trong toàn khóa học:

- Danh hiệu "Sinh viên Xuất sắc toàn khóa": 500.000đ/sinh viên.

4. Khen thưởng thủ khoa đầu khóa:

- Danh hiệu "Thủ khoa Trường": 5.000.000đ/sinh viên.

- Danh hiệu "Thủ khoa Khoa chuyên môn": 3.000.000đ/sinh viên.

Điều 13. Mức khen thưởng đối với cá nhân, tập thể đạt thành tích trong các lĩnh vực và hoạt động khác

1. Sinh viên đạt giải trong các cuộc thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế hoặc có thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào ở Khoản 1 Điều 10 sẽ được Phòng CTSV đề nghị Hiệu trưởng quyết định mức thưởng phù hợp.

2. Sinh viên là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật hoặc đồng thời thuộc cả hai đối tượng, nếu đạt giải trong các kỳ thi ở Khoản 1 Điều 10 sẽ được Phòng CTSV đề nghị Hiệu trưởng quyết định mức thưởng phù hợp.

3. Đối với thành tích trong công tác xây dựng Trường, các hoạt động xã hội, từ thiện sẽ được Phòng CTSV đề nghị Hiệu trưởng quyết định mức thưởng phù hợp.

Điều 14. Quy trình xét khen thưởng

1. Quy trình xét khen thưởng định kỳ theo học kỳ, năm học

Sau khi tổng hợp hồ sơ xét thi đua, khen thưởng cho sinh viên, Phòng CTSV tiến hành gửi hồ sơ cho các thành viên Hội đồng khen thưởng cũng như các đơn vị liên quan để rà soát trước khi Hội đồng họp xét.

Hội đồng khen thưởng sẽ họp xét dựa trên hồ sơ do Phòng CTSV đã gửi và những phản hồi từ các đơn vị liên quan (thông qua các thành viên Hội đồng).

Sau khi kết thúc cuộc họp, thư ký Hội đồng khen thưởng dựa trên kết luận và các ý kiến thống nhất về phương án xét khen thưởng cho sinh viên tiến hành hoàn thiện hồ sơ khen thưởng và trình Thường trực hội đồng.

Trường Phòng CTSV (Thường trực Hội đồng khen thưởng) tiến hành gửi kết quả xét khen thưởng đến các thành viên Hội đồng để rà soát và phản hồi. Sau khi nhận phản hồi và chỉnh sửa hoàn chỉnh, Trường Phòng CTSV tham mưu trình Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành các quyết định khen thưởng cho sinh viên.

Phòng CTSV căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt thực hiện trao giấy khen của Hiệu trưởng cho các cá nhân và tập thể đạt các danh hiệu được khen thưởng tương ứng.

Phòng Kế hoạch tài chính (KHTC) căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát khen thưởng cho sinh viên đúng thời gian quy định.

2. Quy trình xét khen thưởng toàn khóa cho sinh viên

Trong các đợt xét tốt nghiệp của năm, Phòng Đào tạo có trách nhiệm phối hợp với Phòng CTSV rà soát danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn được xét danh hiệu khen thưởng "Sinh viên Xuất sắc toàn khóa" và trình Hội đồng xét tốt nghiệp xem xét trong cuộc họp xét tốt nghiệp định kỳ.



Sau khi Hội đồng xét tốt nghiệp họp và thống nhất danh sách sinh viên được khen thưởng "Sinh viên Xuất sắc toàn khóa". Phòng Đào tạo có trách nhiệm trình Hiệu trưởng phê duyệt và ra quyết định khen thưởng "Sinh viên Xuất sắc toàn khóa".

Phòng Đào tạo căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt thực hiện trao giấy khen của Hiệu trưởng cho các cá nhân được khen thưởng.

Phòng KHTC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát khen thưởng đúng thời gian quy định.

3. Quy trình xét khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể đạt thành tích trong các lĩnh vực và hoạt động khác

Sau khi có kết quả từ các cuộc thi cấp tỉnh, khu vực, quốc gia, quốc tế. Khoa chuyên môn tổng hợp danh sách sinh viên đạt thành tích gửi Phòng CTSV tham mưu Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng.

Phòng KHTC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát khen thưởng đúng thời gian quy định.

Chương III.

XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP, HỌC BỔNG SƯ PHẠM KỸ THUẬT

Điều 15. Đối tượng xét cấp học bổng KKHT, học bổng SPKT

1. Sinh viên đại học thuộc hệ chính quy của Trường, còn đang trong thời gian đào tạo đáp ứng các điều kiện xét cấp học bổng KKHT.

2. Sinh viên đại học thuộc hệ chính quy đại trà của Trường, còn đang trong thời gian đào tạo đáp ứng các điều kiện xét cấp học bổng SPKT.

3. Sinh viên được hưởng chế độ theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25/09/2020 không được xét cấp học bổng mức 1 (Học bổng SPKT).

4. Quỹ học bổng khuyến khích học tập: Do Hiệu trưởng quy định, được tính từ nguồn thu học phí.

Điều 16. Chỉ tiêu xét cấp học bổng KKHT, học bổng SPKT

1. Chỉ tiêu xét cấp học bổng khuyến khích học tập được xác định dựa trên các yếu tố sau:

- Quỹ học bổng được phân bổ theo quy định của Nhà trường.
- Số lượng sinh viên thực học của từng ngành, từng khóa đào tạo trong học kỳ chính xét cấp học bổng.
- Kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên trong từng học kỳ được xét theo thứ tự từ cao xuống thấp.

2. Phương pháp phân bổ chỉ tiêu học bổng:

a) Việc phân bổ chỉ tiêu học bổng được thực hiện như sau:

- Bước 1: Xác định tổng quỹ học bổng dành cho từng học kỳ/năm học.
- Bước 2: Phân bổ quỹ học bổng cho các ngành và khóa đào tạo theo tỷ lệ sinh viên đang theo học.
- Bước 3: Xét học bổng dựa trên kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên theo thứ tự từ cao xuống thấp.
- Bước 4: Công bố danh sách sinh viên đủ điều kiện và xét học bổng theo quy trình được nêu tại Điều 20 của quy định này.

b) Học bổng KKHT Mức 1 (Học bổng SPKT) chỉ xét cấp cho sinh viên có đơn xét học bổng SPKT và chiếm 50% quỹ học bổng ở từng đợt xét.

Điều 17. Điều kiện xét cấp học bổng KKHT, học bổng SPKT

1. Tại thời điểm xét cấp học bổng sinh viên phải đạt các yêu cầu sau:

a) Đăng ký tối thiểu 17 tín chỉ (không áp dụng với học kỳ đầu khóa) trong học kỳ chính trước thời điểm xét; không bao gồm số tín chỉ của các học phần học lại, học cải thiện, giáo dục quốc phòng - an ninh và học phần thuộc chương trình đào tạo lấy bằng đại học thứ hai (học song song);

b) Điểm TBC học kỳ chính trước thời điểm xét đạt từ 2,5 trở lên theo thang điểm 4,0 được xác định theo quy định đào tạo đại học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đại học hệ chính quy), không có học phần nào có điểm tích lũy dưới C. Riêng đối với Học bổng KKHT Mức 1 (Học bổng SPKT) yêu cầu sinh viên phải đạt điểm TBC học kỳ chính trước thời điểm xét từ 3,2 trở lên theo thang điểm 4,0. Điểm TBC học kỳ dùng để xét học bổng được tính dựa trên điểm kiểm tra kết thúc học phần lần thứ nhất;

c) Kết quả xếp loại rèn luyện từ Khá trở lên ở học kỳ chính trước thời điểm xét. Riêng đối với Học bổng KKHT Mức 1 (Học bổng SPKT) yêu cầu sinh viên đạt xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;

d) Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên;

e) Không vi phạm chính sách và pháp luật của Nhà nước.

2. Sinh viên xét học bổng SPKT phải có đơn xét SPKT (theo mẫu của trường).

3. Sau khi được cấp học bổng SPKT, sinh viên phải đảm bảo đăng ký ít nhất 3 tín chỉ học phần SPKT trong học kỳ chính tiếp theo khi chưa hoàn thành cây tiến trình đào tạo hệ SPKT của Trường. Sinh viên không đăng ký các tín chỉ học phần SPKT theo quy định sẽ không được đăng ký xét học bổng SPKT ở những học kỳ tiếp theo.

Điều 18. Loại học bổng và mức cấp học bổng

a) Học bổng KKHT gồm có các loại sau:

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
HÀ NỘI
KỶ
VI

TT	Loại học bổng	Kết quả học tập	Kết quả rèn luyện
1	Xuất sắc	Xuất sắc	Xuất sắc
2	Giỏi	Giỏi	Tốt trở lên
		Xuất sắc	Tốt
3	Khá	Khá	Khá trở lên
		Giỏi	Khá
		Xuất sắc	Khá

b) Học bổng KKHT được chia thành bốn mức và được tính như sau:

- Học bổng KKHT Mức 1 (Học bổng SPKT) = Đơn giá học phí $\times$ 17 TC.

Trong đó: Đơn giá học phí = Đơn giá học phí theo khối ngành VII (hệ đại trà).

- Học bổng KKHT Mức 2 (Loại Xuất sắc) = Học bổng KKHT Mức 1 $\times$ 0,75.

- Học bổng KKHT Mức 3 (Loại Giỏi) = Học bổng KKHT Mức 1 $\times$ 0,5.

- Học bổng KKHT Mức 4 (Loại Khá) = Học bổng KKHT Mức 1 $\times$ 0,25.

Điều 19. Cách thức xét cấp học bổng KKHT

1. Học bổng KKHT được xét cấp theo thứ tự từ cao xuống thấp của Loại học bổng KKHT cho đến hết chỉ tiêu học bổng đã phân bổ cho các ngành và khóa đào tạo.

2. Sinh viên có cùng loại học bổng thì thứ tự ưu tiên xét cấp học bổng sẽ như sau:

a) Sinh viên có kết quả học tập cao hơn;

b) Sinh viên có kết quả xếp loại rèn luyện cao hơn;

c) Sinh viên có kết quả học tập theo thang điểm 4,0 cao hơn.

3. Trường hợp có nhiều sinh viên có cùng kết quả học tập, rèn luyện nhưng quỹ học bổng của khoa không còn đủ để xét hết cho tất cả sinh viên này thì việc xét cấp học bổng KKHT sẽ dừng lại ở mức xét cao hơn trước đó.

Điều 20. Quy trình thực hiện xét cấp học bổng KKHT, học bổng SPKT

Bước 1: Nhận đơn đề nghị xét cấp học bổng SPKT

Phòng Đào tạo triển khai cho Cố vấn học tập (CVHT) thông báo cho sinh viên có nhu cầu xét cấp học bổng SPKT tiến hành làm đơn đề nghị xét cấp học bổng SPKT, CVHT tổng hợp danh sách và đơn xét học bổng SPKT của sinh viên gửi về Phòng Đào tạo.

Phòng Đào tạo tiến hành kiểm tra, lập danh sách sinh viên có kết quả học tập đủ điều kiện xin xét học bổng SPKT, gửi danh sách cho Phòng CTSV và các đơn vị liên quan tiến hành bước tiếp theo trong quy trình xét cấp học bổng SPKT.

Bước 2: Tổng hợp hồ sơ cấp học bổng KKHT, học bổng SPKT cho sinh viên

Đầu mỗi học kỳ chính, phòng CTSV thực hiện: Rà soát kết quả học tập và rèn luyện của toàn thể sinh viên đại học chính quy, tiếp nhận danh sách sinh viên có kết quả học tập đủ điều kiện xin xét học bổng SPKT từ Phòng Đào tạo. Sau đó, Phòng CTSV lập danh sách dự kiến cấp học bổng KKHT theo bảng phân bổ quỹ học bổng cho từng khoa, từng khóa học, từng ngành dự trên kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên.

Bước 3: Xét học bổng KKHT, học bổng SPKT cho sinh viên

Sau khi tổng hợp hồ sơ xét học bổng KKHT cho sinh viên, Phòng CTSV tiến hành gửi hồ sơ cho các thành viên Hội đồng cũng như các đơn vị liên quan để rà soát trước khi Hội đồng họp xét.

Hội đồng họp xét dựa trên hồ sơ do Phòng CTSV đã gửi và những phản hồi từ các đơn vị liên quan (thông qua các thành viên Hội đồng).

Sau khi kết thúc cuộc họp, thư ký Hội đồng dựa trên kết luận và các ý kiến thống nhất về kết quả xét cấp học bổng KKHT cho sinh viên tiến hành hoàn thiện hồ sơ khen thưởng và trình Thường trực hội đồng.

Trưởng Phòng CTSV (Thường trực Hội đồng) tiến hành gửi kết quả xét cấp học bổng KKHT đến các thành viên Hội đồng để rà soát và phản hồi. Sau khi nhận phản hồi và chỉnh sửa hoàn chỉnh, Trưởng Phòng CTSV tham mưu trình Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành các quyết định khen thưởng cho sinh viên.

Phòng KHTC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát học bổng KKHT cho sinh viên đúng thời gian quy định.

CHƯƠNG IV. XÉT TRỢ CẤP HỌC TẬP

Điều 21. Đối tượng hưởng trợ cấp học tập

1. Sinh viên là người dân tộc thiểu số sống ở các xã vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.
2. Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên.
3. Sinh viên là người tàn tật, suy giảm khả năng lao động từ 41% trở lên.
4. Sinh viên thuộc diện hộ gia đình nghèo.

Điều 22. Mức hưởng trợ cấp, số tháng và thời điểm hưởng trợ cấp học tập

1. Mức trợ cấp học tập

a) Mức 140.000 đồng/tháng cho sinh viên là người dân tộc thiểu số có địa chỉ thường trú ở các xã vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

b) Mức 100.000 đồng/tháng cho sinh viên thuộc các diện trợ cấp học tập còn lại.

2. Mỗi năm cấp 12 tháng chia thành 2 học kỳ, mỗi học kỳ cấp 6 tháng.

Điều 23. Hồ sơ trợ cấp học tập

1. Sinh viên phải làm đơn xin trợ cấp học tập, theo mẫu của Trường (Phụ lục 1).

2. Tùy theo đối tượng, sinh viên nộp bản sao (có công chứng) các loại giấy tờ sau:

a) Sinh viên là người dân tộc thiểu số sống ở vùng cao, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành: bản sao giấy khai sinh hoặc giấy kết hôn của cha mẹ, trong đó có ghi cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số (liên tục sống ở vùng cao hoặc có hộ khẩu ở vùng cao ít nhất 3 năm trở lên, tính đến thời điểm vào học tại Trường).

b) Sinh viên là người mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu: giấy xác nhận hoàn cảnh khó khăn về kinh tế không có nguồn chu cấp thường xuyên được chính quyền địa phương xác nhận, bản sao (có công chứng). Giấy chứng tử của cha mẹ hoặc giấy xác nhận của UBND cấp quận, huyện, thị xã nơi cư trú là sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ.

c) Sinh viên người tàn tật, có khó khăn về kinh tế, suy giảm lao động từ 41% trở lên: biên bản giám định y khoa và giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

d) Sinh viên thuộc diện hộ nghèo nộp bản sao giấy chứng nhận thuộc diện hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (có công chứng).

Điều 24. Quy trình thực hiện xét trợ cấp học tập cho sinh viên

Bước 1: Tổng hợp hồ sơ xét trợ cấp học tập định kỳ theo học kỳ, năm học

Phòng Công tác Sinh viên triển khai cho Giáo viên quản lý (QVQL) thông báo cho sinh viên thuộc đối tượng hưởng trợ cấp học tập tiến hành làm đơn đề nghị xét trợ cấp học tập, QVQL tổng hợp đơn xét trợ cấp học tập của sinh viên gửi thư ký hội đồng (giảng viên trực thuộc phòng CTSV). Sinh viên phải nộp hồ sơ ở những kỳ xét cấp.

Phòng Công tác Sinh viên tiến hành kiểm tra và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện xin xét trợ cấp học tập và gửi danh sách cho Hội đồng xét cấp học bổng, trợ cấp học tập và các đơn vị liên quan tiến hành bước tiếp theo trong quy trình xét cấp trợ cấp học tập cho sinh viên.

Bước 2: Quy trình xét trợ cấp học tập cho sinh viên

Sau khi tổng hợp hồ sơ xét trợ cấp học tập cho sinh viên, Phòng CTSV tiến hành gửi hồ sơ cho các thành viên Hội đồng cũng như các đơn vị liên quan để rà soát trước khi Hội đồng họp xét.

Hội đồng họp xét trợ cấp học tập dựa trên hồ sơ do Phòng CTSV đã gửi và những phản hồi từ các đơn vị liên quan (thông qua các thành viên Hội đồng).

Sau khi kết thúc cuộc họp, thư ký Hội đồng dựa trên kết luận và các ý kiến thống nhất về kết quả xét trợ cấp học tập cho sinh viên tiến hành hoàn thiện hồ sơ khen thưởng và trình Thường trực hội đồng.

Trưởng Phòng CTSV (Thường trực Hội đồng) tiến hành gửi kết quả xét trợ cấp học tập đến các thành viên Hội đồng để rà soát và phản hồi. Sau khi nhận phản hồi và chỉnh sửa hoàn chỉnh, Trưởng Phòng CTSV tham mưu trình Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành các quyết định khen thưởng cho sinh viên.

Phòng KIIIC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp trợ cấp học tập cho sinh viên đúng thời gian quy định.

Chương V.

HỌC BỔNG DO DOANH NGHIỆP TÀI TRỢ

Điều 25. Đối tượng xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ

a) Trường hợp 1 - Doanh nghiệp ủy quyền Nhà trường xét học bổng: sinh viên đại học chính quy còn trong thời gian đào tạo đáp ứng các điều kiện xét cấp học bổng doanh nghiệp tài trợ của Nhà trường.

b) Trường hợp 2 - Doanh nghiệp tự xét cấp học bổng: sinh viên đại học chính quy còn trong thời gian đào tạo đáp ứng các điều kiện xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ đề ra.

Điều 26. Quỹ học bổng doanh nghiệp tài trợ

Quỹ học bổng doanh nghiệp tài trợ (trong trường hợp doanh nghiệp ủy quyền Nhà trường xét học bổng): do Hiệu trưởng quy định, được tính từ nguồn kinh phí tài trợ của các doanh nghiệp.

Điều 27. Điều kiện xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ

a) Trong trường hợp doanh nghiệp ủy quyền Nhà trường xét học bổng: tại thời điểm xét cấp học bổng doanh nghiệp tài trợ, sinh viên phải đạt các yêu cầu sau:

1. Sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện đạt từ loại Khá trở lên thuộc diện gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn có đơn đề nghị xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ.

2. Sinh viên tích cực tham gia các hoạt động do Nhà trường, Đoàn, Hội phát động.

3. Sinh viên không bị hình thức kỷ luật từ khiển trách trở lên.

4. Sinh viên đáp ứng điều kiện do doanh nghiệp tài trợ quy định (nếu có).

b) Trong trường hợp Doanh nghiệp tài trợ tự xét cấp học bổng: điều kiện xét cấp học bổng do doanh nghiệp đề xuất.

Điều 28. Chỉ tiêu xét học bổng do doanh nghiệp tài trợ

Mức học bổng và số suất học bổng căn cứ theo quỹ học bổng của doanh nghiệp tài trợ hoặc thông báo xét cấp học bổng tài trợ của doanh nghiệp.

Điều 29. Hội đồng xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ

1. Thẩm quyền thành lập:

a) Phòng CTSV tham mưu ra quyết định thành lập Hội đồng xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên trình Hiệu trưởng phê duyệt.

b) Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, tổ chức các hoạt động của Hội đồng xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên.

2. Thành phần hội đồng:

a) Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng Trường.

b) Thường trực hội đồng: Trưởng phòng CTSV.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo của các Phòng và Khoa chuyên môn có liên quan, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.

d) Thư ký: giảng viên phụ trách công tác xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên trực thuộc phòng CTSV.

3. Nhiệm vụ của hội đồng:

Hội đồng tư vấn, tham mưu và tổ chức họp xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên nhằm đảm bảo tính dân chủ, công bằng, công khai đúng đối tượng, đúng quy định.

Điều 30. Quy trình xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ

Khoa chuyên môn tiến hành triển khai rà soát và đề xuất các trường hợp sinh viên đủ điều kiện xét học bổng doanh nghiệp tài trợ. Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm tổng hợp danh sách thông tin sinh viên đủ điều kiện xét học bổng do doanh nghiệp tài trợ và biên bản họp Khoa gửi cho phòng CTSV tổng hợp hồ sơ.

Phòng CTSV tiến hành gửi hồ sơ xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho các thành viên có tên trong quyết định thành lập hội đồng xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cũng như các đơn vị liên quan để rà soát trước khi tiến hành họp Hội đồng xét.

Sau khi kết thúc cuộc họp, thư ký dựa trên kết quả và các ý kiến thống nhất về danh sách xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên tiến hành hoàn thiện hồ sơ xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ và trình Thường trực hội đồng.

Trường phòng CTSV tiến hành gửi kết quả xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ đến các thành viên trong hội đồng để rà soát và phản hồi. Trường phòng CTSV sẽ trình Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành các quyết định xét cấp học bổng do doanh nghiệp tài trợ.

Phòng KIITC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát học bổng doanh nghiệp tài trợ cho sinh viên đúng thời gian quy định

Chương VI.

HỌC BỔNG VƯỢT KHÓ CHO SINH VIÊN

Điều 31. Đối tượng hỗ trợ học bổng vượt khó cho sinh viên

1. Sinh viên đại học thuộc hệ chính quy của Trường còn trong thời gian đào tạo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.
2. Quỹ học bổng: Do Hiệu trưởng quy định, được trích từ nguồn quỹ hỗ trợ sinh viên.

Điều 32. Điều kiện xét cấp học bổng vượt khó

Sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn (hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình hoàn cảnh đặc biệt có giấy xác nhận của địa phương) có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.

Sinh viên có đơn xin xét cấp học bổng vượt khó.

Điều 33. Chỉ tiêu xét học bổng

Căn cứ theo quỹ học bổng từ nguồn hỗ trợ sinh viên, Phòng CTSV đề nghị Hiệu trưởng quyết định mức học bổng phù hợp.

Điều 34. Hội đồng xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên

1. Thẩm quyền thành lập:
 - a) Phòng CTSV tham mưu ra quyết định thành lập Hội đồng xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên trình Hiệu trưởng phê duyệt.
 - b) Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng nhiệm vụ, tổ chức các hoạt động của Hội đồng xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên.
2. Thành phần hội đồng:
 - a) Chủ tịch hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng Trường.
 - b) Thường trực hội đồng: Trường phòng CTSV.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo của các Phòng và Khoa chuyên môn có liên quan, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên.

d) Thư ký: giảng viên phụ trách công tác xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên trực thuộc phòng CTSV.

3. Nhiệm vụ của hội đồng:

Hội đồng tư vấn, tham mưu và tổ chức họp xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên nhằm đảm bảo tính dân chủ, công bằng, công khai đúng đối tượng, đúng quy định.

Điều 35. Quy trình xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên

Khoa chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát và xác minh thông tin sinh viên xét học bổng vượt khó và tiến hành họp Khoa để xem xét trường hợp sinh viên xét học bổng vượt khó lập biên bản họp Khoa gửi cho phòng CTSV tổng hợp hồ sơ.

Phòng CTSV tiến hành gửi hồ sơ xét cấp học bổng vượt khó cho các thành viên có tên trong quyết định thành lập hội đồng xét cấp học bổng vượt khó cũng như các đơn vị liên quan để rà soát trước khi tiến hành họp Hội đồng xét.

Sau khi kết thúc cuộc họp, thư ký dựa trên kết quả và các ý kiến thống nhất về danh sách xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên tiến hành hoàn thiện hồ sơ xét cấp học bổng vượt khó và trình Thường trực hội đồng.

Trường phòng CTSV tiến hành gửi kết quả xét cấp học bổng vượt khó đến các thành viên trong hội đồng để rà soát và phản hồi. Trường phòng CTSV sẽ trình Hiệu trưởng phê duyệt và ban hành các quyết định xét cấp học bổng vượt khó cho sinh viên.

Phòng KHTC căn cứ quyết định và danh sách đã được Hiệu trưởng phê duyệt cấp phát học bổng vượt khó cho sinh viên đúng thời gian quy định

Chương VII.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 36. Tổ chức thực hiện

Quy định được công khai trên Website của trường và được triển khai đến toàn bộ sinh viên đại học hệ chính quy của Trường.

Phòng CTSV có trách nhiệm thống kê số lượng sinh viên thuộc diện xét cấp học bổng theo từng ngành, từng khóa đào tạo. Tổng hợp kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên theo tiêu chí xét học bổng. Tiếp nhận và rà soát các quy định hiện hành về học bổng để đảm bảo tính phù hợp.

Phòng KHTC phối hợp phòng CTSV lập dự trù kinh phí xét cấp học bổng trình Hội đồng Trường xem xét trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Phòng Đào tạo, Phòng KHTC và các Khoa/Trung tâm chủ động phối hợp chặt chẽ để thực hiện tốt công tác xét khen thưởng, học bổng và trợ cấp học tập cho sinh viên.

Những nội dung không nêu trong quy định này, tùy vào trường hợp cụ thể sẽ do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 37. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng bằng văn bản thông qua Phòng CTSV để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét điều chỉnh cho phù hợp./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Thanh Tùng

PHỤ LỤC 1

BỘ LAO ĐỘNG- THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SPKT VINH LONG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG TRỢ CẤP HỌC TẬP

Học kỳ:.....; Năm học:..... -

Em tên:

Ngày sinh:

Hiện tại là sinh viên lớp:.....Khoa:.....

Bậc đào tạo:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Nay em làm đơn này, kính xin Hội đồng xét duyệt trợ cấp học tập xem xét và giải quyết cho em được hưởng trợ cấp học tập trong Học kỳ:..... Năm học:..... -

Lý do:

Em xin cam đoan:

Chỉ xin trợ cấp học tập một nơi theo tiêu chuẩn Nhà nước tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long.

Thực hiện đầy đủ các giấy tờ đúng quy định và đúng hạn để Hội đồng xét duyệt.

Nếu em tự ý nghỉ học, em phải bồi thường lại toàn bộ kinh phí đã nhận.

Vinh Long, ngày.....tháng.....năm 20.....

Kính đơn